

Ảnh hưởng của Phật giáo đến văn hóa truyền thống của người Việt Nam

Nguyễn Thế Vinh¹

¹ Thành đoàn Hạ Long, Quảng Ninh.
Email: thevinhqn93@gmail.com

Nhận ngày 10 tháng 12 năm 2019. Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 2 năm 2020.

Tóm tắt: Phật giáo khi du nhập vào Việt Nam đã nhanh chóng hòa quyện với các tín ngưỡng, văn hóa của dân tộc, thâm nhập vào đời sống tinh thần của người dân. Phật giáo đã góp phần không nhỏ vào đời sống tinh thần của người dân từ phương diện đạo đức, lối sống, nghệ thuật. Phật giáo đang phát triển và đáp ứng nhu cầu tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân. Phật giáo tác động tích cực đến văn hóa truyền thống của người dân Việt Nam từ đạo đức, lối sống, phong tục, tập quán, nghệ thuật; và có sự gắn kết mật thiết với cuộc sống hàng ngày của người dân. Để phát huy ảnh hưởng tích cực của Phật giáo đối với con người Việt Nam, cần nhận thức đúng đắn về giá trị của Phật giáo, đồng thời cần đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với Phật giáo.

Từ khóa: Đời sống tinh thần, Phật giáo, văn hóa truyền thống.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: Soon after introduced into Vietnam, Buddhism quickly merged with the nation's beliefs and cultures, penetrating into its people's non-material activities. The religion has contributed significantly to the activities from perspectives of ethics, lifestyles and arts. It is developing and meeting the non-material needs of a part of the masses, positively impacting the traditional culture of Vietnamese people in various aspects ranging from ethics, lifestyles, customs to arts, having a close connection with the daily life of the people. In order to promote the positive impact of Buddhism on Vietnamese people, it is necessary to be properly aware of its value and, at the same time, to renovate the state management of the religion.

Keywords: Non-material activities, Buddhism, traditional culture.

Subject classification: Philosophy

1. Mở đầu

Phật giáo đã du nhập và ảnh hưởng ở Việt Nam hàng nghìn năm. Ảnh hưởng đó biểu hiện đậm nét ở phương diện giáo dục đạo đức, lối sống, nghệ thuật. Phật giáo đã góp phần làm nên bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. Giá trị đạo đức của Phật giáo đã thấm sâu vào đời sống tinh thần của dân tộc, trở thành một bộ phận của văn hóa truyền thống. Hiện nay, Phật giáo không chỉ nhập thể vào đời sống xã hội, mà còn nhập thể vào đời sống tâm linh tình cảm của các cá nhân, như một phương tiện cứu rỗi tâm hồn con người trong thế giới nhân sinh. Phật giáo đã nhanh chóng hòa quyện với các tín ngưỡng, văn hóa của dân tộc, thâm nhập vào đời sống tinh thần của người dân. Phật giáo đã góp phần không nhỏ vào đời sống tinh thần của người dân không chỉ trong hiện tại mà cả tương lai. Bài viết này phân tích ảnh hưởng tích cực của Phật giáo đến văn hóa truyền thống của người Việt Nam từ phương diện đạo đức, lối sống, nghệ thuật và giải pháp phát huy ảnh hưởng tích cực đó.

2. Ảnh hưởng tích cực của Phật giáo đến văn hóa truyền thống của người Việt Nam

2.1. Ảnh hưởng tích cực của Phật giáo về phương diện đạo đức

Đạo Phật được truyền vào Việt Nam từ đầu Công Nguyên bằng hai con đường: đường thủy thông qua buôn bán với thương gia Ấn Độ và theo đường bộ từ Trung Quốc truyền sang (Thiền tông, Tịnh Độ tông và Mật tông). Phật giáo khi du nhập vào Việt Nam đã có mối quan hệ mật thiết với tư tưởng, tinh thần dân tộc và đã có sự biến đổi cho phù hợp với đặc điểm cư dân người Việt, từ

đó Phật giáo Việt Nam có những đặc trưng riêng so với Phật giáo Ấn Độ và Phật giáo Trung Quốc. Với người Việt, Đạo Phật không chỉ là một triết thuyết, mà quan trọng hơn đó là một triết lý sống thiện, sống có đạo đức, trung thực, nhân ái, bao dung. Đạo Phật ở Việt Nam được đông đảo quần chúng lao động nghèo khổ tiếp nhận. Đức Phật không những khuyên con người dứt bỏ tham, sân, si, sống từ, bi, hỉ, xả, mà còn khuyên con người tránh giáo điều, không quá nệ vào truyền thống, không xem xét dữ kiện một cách hời hợt. Phật giáo hôm nay đã có những biến đổi quan trọng theo hướng thích ứng với nhu cầu của nhân sinh, của xã hội hiện đại.

Những chuẩn mực trong hệ thống đạo đức Phật giáo rất gần gũi với giá trị đạo đức truyền thống của người Việt Nam, nên chúng đã nhanh chóng được người dân Việt Nam đón nhận. Phật giáo với tư cách là tôn giáo, bên cạnh đó còn là phép dưỡng sinh, kế thừa phép dưỡng sinh của Yoga. Phật giáo đã xây dựng được một hệ thống phép dưỡng sinh như thiền định làm thư giãn thần kinh và cơ bắp, tập trung tư tưởng, yên với luật vô thường, vô ngã. Đó là một phương pháp của sự tu luyện. Phương pháp đó có tác dụng làm cho con người vượt qua những nổi tức giận, bực bội, mệt mỏi, những trạng thái tinh thần bất an, giúp họ trở lại trạng thái bình thường, thậm chí đạt được sự thanh thản, có lợi cho sự sống. Nhiều người đã thấy được giá trị của phương pháp này, đã chấp nhận nó, và đồng thời cũng chấp nhận cả Đạo Phật.

Phật giáo khuyên con người làm điều lành, tu nhân tích đức hướng tới chuẩn mực đạo đức xã hội, như hiếu thảo với cha mẹ, trung thực, nhân ái, hướng tới cái thiện, tránh xa điều ác. Đó là những hành vi đạo đức mang tính thiện rất gần gũi trong cuộc sống. Với những tư tưởng về “vô thường,

vô ngã”, “từ, bi, hỷ, xả”, “luân hồi, quả báo”, “nhân quả”, Phật giáo đã phần nào đáp ứng nhu cầu về tâm linh của người dân. Đạo đức Phật giáo đã góp phần bổ sung những giá trị đạo đức mới, phù hợp với tâm lý, đạo đức của người Việt, làm phong phú và sâu sắc thêm hệ giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc. Có thể nói, đạo đức Phật giáo đã thực sự ăn sâu vào đạo lý truyền thống dân tộc, ảnh hưởng sâu sắc đến tâm lý, lối sống, phong tục, tập quán của con người. Một bộ phận người dân không am hiểu tường tận triết lý trừu tượng, cao siêu của Phật giáo như vô thường, vô ngã, thập nhị nhân duyên, tứ diệu đế, nghiệp báo, luân hồi, nhưng họ vẫn tự coi mình là tín đồ Phật giáo. Hằng tháng vào ngày mùng một họ lại ăn chay, niệm Phật, đến cửa Chùa cầu bình an, sức khỏe cho gia chung. Họ tin rằng, sống có đạo đức thì sẽ gặp hái được những điều thiện, điều tốt; sống vô đạo đức, trái luân thường đạo lý, ắt sẽ bị quả báo. Phật giáo chủ trương thực hiện công bằng, bác ái, từ, bi, hỷ, xả, không oán ghét, thù hận. Điều đó rất gần với tâm lý, bản sắc người dân. Người dân tìm đến với Đạo Phật không chỉ vì nhu cầu tâm linh, cảm thấy thư thái an lạc nơi cửa Phật, mà còn vì những nội dung đạo đức xã hội được ẩn chứa trong đạo lý Phật giáo. Đạo Phật không khuyên con người hướng tới một thế giới an lạc hư ảo, mà khuyên con người hướng tới cuộc sống hiện thực này. Giáo lý từ bi của nhà Phật gặp gỡ, giao thoa với tinh thần yêu nước, lòng thương người, điều đó đã góp phần tạo dựng nên một nếp nghĩ, một cách sống, một giá trị đạo đức trong đời sống của người Việt Nam. Đạo đức Phật giáo đã hòa quyện với chủ nghĩa yêu nước. Người Việt tìm thấy trong Phật giáo những giá trị đạo đức mang tính mẫu mực, phù hợp tâm lý, cốt cách người Việt, đó là tư tưởng nhân

đạo, tinh thần bác ái, cứu khổ, cứu nạn, vì cuộc sống bình yên của con người.

Niềm tin mà đạo đức Phật giáo tạo dựng đã chi phối ý thức đạo đức của người Phật tử, hình thành ở họ một ý thức đạo đức khuyến thiện, trừ ác, làm cho họ sống khiêm nhường, bác ái và yêu thương nhau hơn. Phật giáo khuyên con người sống hướng thiện, tin vào nghiệp báo luân hồi... Điều đó giúp họ từ đó tự giác hành động hướng thiện. Phật giáo có giá trị giáo dục đạo đức rất lớn. Đây là điều mà đạo đức xã hội của chúng ta đang hướng tới. Tình thương và lòng nhân ái sẽ giúp con người từ bỏ dần tính ích kỷ, từ bỏ lòng tham lam, sự sân hận và từ đó cũng diệt trừ được tam độc (tham, sân, si); đó chính là cội rễ nảy sinh sự xung đột, chiến tranh, bạo hành trong xã hội.

Trong xu thế toàn cầu hoá, mặt trái của kinh tế thị trường tác động làm biến đổi rất nhiều tới đời sống đạo đức xã hội, giải pháp tam độc “tham, sân, si” và ngũ giới của Đạo Phật còn có ý nghĩa thiết thực đối với đạo đức của con người. Tư tưởng từ bi, cứu khổ và diệt khổ của Đạo Phật trong thời hiện đại vẫn còn nguyên giá trị. Phật giáo dạy con người biết yêu thương sự sống, tình yêu; đó không chỉ bó hẹp với con người, mà còn bao trùm đến muôn loài, trong đó có thực vật, môi trường thiên nhiên, cây xanh, động vật. Chủ trương không giết hại muôn loài chính là phát sinh từ lòng từ bi, đồng thời phát huy được lòng nhân ái nơi mỗi con người, biết tôn trọng sinh mệnh và quyền sống của muôn loài trên trái đất này.

Ngày nay, với chủ trương “tìm Niết bàn trong hiện thực”, Phật giáo đã và đang hướng con người vào cuộc sống này, chứ không phải vào một thế giới ảo tưởng. Nếu chúng ta biết sống tốt đẹp, làm chủ cuộc sống của mình, thì chúng ta tất sẽ đạt được Niết bàn. Tư tưởng khuyên con người có ý

thức tự lập, biết làm chủ bản thân là tư tưởng vô cùng cần thiết trong xã hội hiện đại. Đạo Phật đề cao trí tuệ và khuyến khích khả năng nỗ lực của mỗi con người. Những giá trị đạo đức phát khởi từ tinh thần đại bi, trong những điều kiện lịch sử cụ thể, luôn có tác dụng tích cực trong đời sống đạo đức, đời sống văn hoá tinh thần của con người Việt Nam.

2.2. Ảnh hưởng tích cực của Phật giáo về phương diện lối sống

Phật giáo không chỉ có ảnh hưởng sâu đậm tới đạo đức của người dân Việt, mà còn có ảnh hưởng khá đậm nét đến lối sống, cụ thể đến cách thức giao tiếp, ứng xử, phong tục, tập quán, từ đó góp phần hình thành những giá trị, chuẩn mực trong lối sống của người dân. Đạo Phật thấm vào nền văn hóa dân tộc; lan tỏa và có một chỗ đứng nhất định từ cung đình cho đến làng xã trở thành những giá trị tinh thần vô giá cho người Việt. Chẳng hạn, Phật giáo đề cao sự hiếu thuận của con cái với ông bà, cha mẹ thông qua việc thực hiện Tứ ân. Trong giao tiếp, ứng xử, Phật giáo chủ trương thiết lập quan hệ bình đẳng giữa các tha nhân, Phật giáo cho rằng trong mỗi người đều có tính Phật, nếu biết cách tu tập, con người sẽ đoạn trừ được vô minh, tham ái đạt giải thoát.

Ngoài ra, Phật giáo khuyến con người nên chung sống hài hòa với thiên nhiên, sống hòa mình với muôn loài cây cỏ, hoa lá, chim muông, yêu thương tất cả sinh vật. Chuẩn mực trong lối sống Phật giáo như “cấm sát sinh” là lối sống tôn trọng tự nhiên, sống hài hòa với tự nhiên. Truyền thống sống hài hòa với tự nhiên của người Việt có một phần ảnh hưởng từ quan niệm sống hài hòa với thiên nhiên của Phật giáo.

Phật giáo còn in đậm dấu ấn của mình trong phong tục, tập quán của người dân như tập tục ăn chay, thờ Phật, phóng sinh và bố thí. Xuất phát từ tinh thần từ bi của Đạo Phật, tục lệ bố thí và phóng sinh cũng đã và đang ăn sâu vào trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân. Theo Phật giáo phóng sinh là nhằm cứu chuộc cuộc sống cho các giống loài trước nguy cơ bị sát sinh, để bản thân và người khác không vướng vào giới sát. Người Việt từ xưa đã có tập tục phóng sinh trong các ngày rằm, mừng một hay một số ngày lễ.

Vào những ngày rằm, mùng một, các gia đình đều sắm lễ bày biện bàn thờ tổ tiên để thể hiện sự kính ngưỡng với người đã khuất, đồng thời họ đến các chùa, các nơi thờ tự để thực hiện sự cầu khẩn cho gia chung được an lành, mạnh khỏe, bình an trong cuộc sống, mặc dù họ không phải là tín đồ Phật giáo. Họ không hiểu thấu đáo những giáo lý của nhà Phật, như “tứ diệu đế”, hay “Bát chính đạo”; không biết căn cứ thuyết “nhân quả”, “luân hồi” nhưng họ có thể tin những điều đó dưới góc độ luân lý, đạo đức với mong muốn cầu mong Thần linh đem lại cho gia đình họ nhiều may mắn, phúc lộc, tai qua nạn khỏi. Khi đến chùa người ta cư xử với nhau có nghĩa, có tình, không ồn ào, xô bồ như các nơi khác. Ý nghĩa đạo đức và nét đẹp chính là ở chỗ đó. Lễ Phật Đản, lễ Vu Lan, lễ phóng sinh là nghi lễ của Phật giáo và được nhiều người dân hưởng ứng nhiệt tình. Trong suốt chiều dài của lịch sử dân tộc, Phật giáo đã ảnh hưởng khá sâu đậm đến phong tục tập quán, lối sống và văn hóa nghệ thuật. Đó là đạo lý sống nhân ái, vị tha, hướng thiện, có tình, có nghĩa, nếp sống cần cù, giản dị, chịu thương, chịu khó, yêu thương, đùm bọc nhau trong cuộc sống, điều đó giúp cho con người hướng tới chân thiện mỹ.

2.3. Ảnh hưởng tích cực của Phật giáo về phương diện nghệ thuật

Phật giáo đã có rất nhiều đóng góp to lớn cho nghệ thuật, góp phần hướng thiện cho con người, cân bằng cuộc sống. Trong tương lai, Phật giáo còn có vai trò to lớn trong đời sống tâm linh của người dân Việt Nam. Hiện nay, những di sản văn hóa, nghệ thuật của Phật giáo đang tiếp tục phát huy tác dụng, tạo nên bản sắc dân tộc. Trong những năm gần đây, nhiều tổ chức và cá nhân đã quyên góp, công đức tiền của để khôi phục, tôn tạo chùa chiền, xây cất tịnh xá, niệm Phật đường, đúc chuông, đắp tượng, dựng tháp... Ngoài ý nghĩa tâm linh, nhiều ngôi chùa đã trở thành những danh thắng nổi tiếng để du khách đến chiêm ngưỡng. Những giá trị văn hóa, nghệ thuật Phật giáo không chỉ tồn tại trong tư tưởng, mà còn đang hiện diện trong đời sống hiện thực.

Phật giáo là một bộ phận văn hóa dân tộc, các loại hình nghệ thuật truyền thống đều phản ánh nhân sinh Phật giáo một cách tinh tế, góp phần tạo nên bản sắc văn hóa Việt Nam. Phật giáo để lại nhiều quần thể kiến trúc độc đáo và danh lam thắng cảnh, nhiều ngôi chùa nổi tiếng. Trong không gian sinh tồn chùa, tháp là một trong những công trình kiến trúc có giá trị văn hóa truyền thống khá đậm nét. Các ngôi chùa hàm chứa cả nội dung triết lý Phật giáo và nội dung thẩm mỹ thanh khiết, là một tác phẩm nghệ thuật, đó là những công trình kiến trúc phản ánh triết lý tổng hợp của Phật giáo Việt Nam. Quan niệm thẩm mỹ của người Việt chịu ảnh hưởng sâu đậm của Phật giáo. Tâm linh người Việt hòa vào thiên nhiên, sự hòa hợp làm tôn ý nghĩa tôn giáo Phật giáo, cảnh núi non, sông nước và ngôi chùa như hòa quyện với nhau, cảnh “sơn thủy hữu tình” làm tôn thêm giá trị ngôi chùa.

3. Giải pháp phát huy ảnh hưởng tích cực của Phật giáo đối với con người Việt Nam

Thứ nhất, nâng cao hơn nữa nhận thức về giá trị của Phật giáo. Phật giáo đã trở thành một yếu tố cấu thành văn hoá tinh thần, gắn bó với lịch sử dân tộc. Phật giáo đã có nét đặc sắc, với tinh thần “nhập thế” từ trong lịch sử, góp phần tích cực vào sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Tín ngưỡng Phật giáo đã góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần của người dân. Vì thế, cần tăng cường tuyên truyền giáo dục để người dân hiểu rõ và nhận thức đúng về vai trò của Phật giáo, để họ không coi Phật giáo là mê tín dị đoan. Mặt khác, cần tuyên truyền cho đồng bào nâng cao tinh thần cảnh giác chống lại các thế lực phản động lợi dụng Phật giáo để truyền bá các hành vi mê tín dị đoan, làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc; giúp người dân nhận thức đúng các giá trị chân thiện trong đạo đức Phật giáo, tạo động lực cho họ có ý thức phát huy những mặt tích cực của đạo đức Phật giáo. Nâng cao dân trí, nhận thức khoa học và chủ nghĩa vô thần khoa học sẽ góp phần đẩy lùi những niềm tin ảo tưởng, giúp cho đồng bào có đạo làm chủ được bản thân mình, không sa vào mê tín dị đoan, phát huy được khả năng sáng tạo của mình trong sự nghiệp đổi mới đất nước.

Thứ hai, đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với Phật giáo. Trong giai đoạn hiện nay, tình hình tôn giáo đang diễn biến rất phức tạp; điều đó đòi hỏi Nhà nước và Giáo hội Phật giáo Việt Nam phải đổi mới cách quản lý công tác tôn giáo. Chính sách tôn giáo hiện nay cần được đặt trong tổng thể chính sách xã hội. Trong việc quản lý

hoạt động và tổ chức của tôn giáo và Phật giáo, Nhà nước cần có những biện pháp ứng xử linh hoạt, tạo điều kiện cho các tín đồ tôn giáo làm tốt nghĩa vụ của người công dân. Chính sách tôn giáo phải giải quyết đúng đắn hai mặt tín ngưỡng và xã hội của các tín đồ tôn giáo. Việc xây dựng, ban hành luật pháp và các chính sách tôn giáo Phật giáo chính là nhằm từng bước khắc phục dần những mặt tiêu cực trong hoạt động của các tín đồ Phật giáo, phát huy mặt tiến bộ, tích cực trong việc xây dựng một nền đạo đức xã hội lành mạnh, tiến bộ. Do đó, cần phải tiếp tục đổi mới, cụ thể hoá và thể chế hoá hơn nữa chính sách tôn giáo nói chung và chính sách đối với Phật giáo nói riêng, nhằm đáp ứng nhu cầu và nhiệm vụ quản lý tôn giáo trong tình hình mới. Cần tập trung hoàn thiện đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý cho họ. Bên cạnh việc củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ hiện có, cần có phương hướng, kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ mới, bao gồm cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, chuyên gia có đủ trình độ và năng lực để đảm đương công việc trong tình hình mới. Cán bộ nhà nước làm công tác quản lý tôn giáo phải am hiểu tôn giáo, đặc biệt cần hiểu đúng giá trị tinh thần của tôn giáo. Cần có phương hướng, kế hoạch đào tạo, hoàn thiện đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý. Nhà nước cần có chính sách quan tâm, cụ thể hoá và thể chế hoá hơn nữa đối với chính sách tôn giáo, tạo điều kiện để các vị chức sắc và tín đồ Phật giáo có thể tham gia tốt hơn nữa vào sự nghiệp quốc kế dân sinh, để họ phát huy mặt tích cực vốn có trong Phật giáo, những giá trị nhân văn đạo đức góp phần làm trong sạch, lành mạnh đạo đức xã hội.

4. Kết luận

Phật giáo đã song hành cùng với lịch sử dân tộc gần hai nghìn năm. Ngay từ đầu thế kỷ thứ VI, Phật giáo được du nhập vào Việt Nam và hòa nhập với tín ngưỡng, truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam. Ngày nay Phật giáo không chỉ giữ được truyền thống gắn bó với dân tộc, mà còn hoạt động theo tôn chỉ "đạo pháp - dân tộc - chủ nghĩa xã hội", chấp hành tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phật giáo đang tồn tại và phát triển đáp ứng nhu cầu của một bộ phận quần chúng nhân dân. Trong những năm qua, Phật giáo tác động đến nhiều mặt trong đời sống tinh thần của người dân Việt Nam từ đạo đức, lối sống, phong tục, tập quán, văn hóa, nghệ thuật; từ đó tạo nên sự gắn kết giữa Phật giáo với cuộc sống hàng ngày của người dân. Phát huy những ảnh hưởng tích cực của Phật giáo là góp phần làm phong phú văn hóa tinh thần dân tộc.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Hồng Dương (2012), *Quan điểm đường lối của Đảng về tôn giáo và những vấn đề tôn giáo ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2] Trần Thị Thúy Ngọc (2019), *Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về tôn giáo. Sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong xây dựng chính sách tôn giáo hiện nay*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
- [3] Quốc hội (2016), *Luật Tín ngưỡng, tôn giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.
- [4] Đặng Nghiêm Vạn (2001), *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thanh Xuân (2007), *Một số tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội.

